

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 117/2018/HSST
Ngày 21 - 11 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Lam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tuấn Kiệt

Bà Hồ Tuyết Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Kép** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 94/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Triệu Trung T; Sinh năm: 1994 tại: Bạc Liêu; Nơi đăng ký HKTT: Số 141, đường Đ, Khóm H, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Tạm trú: Số 232, Khóm C, Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Triệu Minh H, sinh năm 1962 (chết) và bà Võ Thị H, sinh năm 1966; anh chị em gồm 03 người; Tiền án, tiền sự: Không; Bị khởi tố bị can ngày 26/4/2018, được tại ngoại (có mặt).

* Người bị hại: Chị Lê Thị Diệu H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của người bị hại: Ông Lê Văn S, sinh năm 1973 và bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của ông S và bà B: Anh Lê Trường G, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp K, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lâm Ngọc S, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp L, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 35 phút, ngày 08/02/2018, bị cáo Triệu Trung T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94K1 – 115.46 chở Lê Thị Diệu H chạy ngược chiều bên trái đường Trần Huỳnh và chuyển hướng qua phải về đường Lê Duẩn thuộc phường 1, thành phố Bạc Liêu không an toàn thì bị xe mô tô biển kiểm soát 83P2 – 924.10 do Lâm Ngọc S chở Thạch Đô L đang lưu thông trên đường Trần Huỳnh hướng về đường Tôn Đức Thắng đụng bên hông xe của T. Hậu quả tai nạn làm chị Lê Thị Diệu H tử vong, sau khi được cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ vào ngày 09/02/2018 và Lâm Ngọc S bị đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/TT ngày 02/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của Lê Thị Diệu H là do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 86/TgT ngày 22/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lâm Ngọc S là 27%.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ án thể hiện: Tai nạn xảy ra tại giao lộ Trần Huỳnh – Lê Duẩn có chốt đèn tín hiệu giao thông. Nơi xảy ra tai nạn có camera an ninh quan sát.

Đoạn đường có giải phân cách cố định, ở mỗi đầu giải phân cách có biển báo chỉ dẫn đường một chiều. Mặt đường trải nhựa bê tông bằng phẳng, mặt cắt đường Lê Duẩn rộng 44m, mặt cắt đường Trần Huỳnh hướng về đường Tôn Đức Thắng rộng 9m.

Tai nạn xảy ra làm xe mô tô 94K1 – 115.46 ngã bên trái theo hướng xe chạy, hướng ngã từ Trần Huỳnh – Trần Phú ra hướng vòng xoay Nguyễn Tất Thành – Lê Duẩn. Tâm bánh trước xe mô tô 94K1 – 115.46 đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 2,1m. Tâm bánh sau xe mô tô 94K1 – 115.46 đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 3m

Dấu cày của xe mô tô 94K1 – 115.46 để lại hiện trường đo được là 11,3m, đầu dấu cày của xe mô tô 94K1 – 115.46 đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 5,4m.

Đối với xe mô tô 83P2 – 924.10, sau khi tai nạn xảy ra làm xe ngã về bên trái theo hướng xe chạy, từ hướng vòng xoay Trần Huỳnh – Trần Phú về hướng vòng xoay Tôn Đức Thắng – Trần Huỳnh.

Tâm bánh trước xe mô tô 83P2 – 924.10 đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 3,2m. Dấu cày của xe mô tô 83P2 - 924.10 để lại hiện trường đo được là 9,2m. Đầu dấu cày của xe mô tô 83P2 – 924.10 đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 3,9m.

Khoảng cách hai xe mô tô đo từ tâm bánh sau xe mô tô 94K1 – 115.46 đến tâm bánh sau xe mô tô 83P2 – 924.10 là 0,3m.

Dấu máu để lại hiện trường đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 3,3m và đo đến tâm bánh sau xe mô tô 94K1 – 115.46 là 3,3m

Điểm dựng đo vào mặt cắt đường Lê Duẩn là 5,3m. Điểm dựng đo đến đầu vết cày xe mô tô 94K1 – 115.46 là 1,5m. Điểm dựng đo đến đầu vết cày xe mô tô 83P2 – 924.10 là 3,1m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông xác định: Đối với xe mô tô loại Suzuki, nhãn hiệu Skydrive, biển kiểm soát 94K1 – 115.46 có các dấu vết sau: Kính chiếu hậu bên trái bị gãy; đầu tay thắng trước bên trái có vết trầy xước; đầu tay cầm trước bên trái bị trầy xước; ốp sườn xe bên trái bị bể; gác chân sau bên trái bị trầy xước và cong từ ngoài vào trong; lốc máy xe bên trái bị trầy xước và khuyết vào trong; ốp chụp pô xe bị móp; sườn xe ngay lốc số khung bị trầy xước; yếm mũ gác chân bên trái bị bể; chụp quạt máy xe bên phải bị bể. Tất cả các dấu vết trên do tai nạn giao thông gây ra.

Đối với xe mô tô loại Yamaha, nhãn hiệu Exiter 150, biển kiểm soát 83P2 – 924.10 có các dấu vết sau: Mũ đầu đèn trước bị bể; niền xe trước bên trái bị bể, gãy; bửng xe trước bên phải bị gãy móc; kính chiếu hậu bên trái bị bể, gãy; tay cầm bên trái bị gãy; đầu tay cầm bên trái bị trầy xước; gác chân trước bên trái bị gãy móc; cần số bên trái bị cong; bửng xe bên trái bị bể mất; ốp sườn xe bên trái bị trầy xước; đèn xi nhan sau bên trái bị gãy. Tất cả các dấu vết trên do tai nạn giao thông gây ra.

Qua khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, lời khai những người có liên quan và đoạn camera an ninh xác định: Vùng điểm dựng đo vào

mặt cắt đường Lê Duẩn là 5,3m. Điểm dừng đo đến đầu vết cày xe mô tô 94K1 – 115.46 là 1,5m. Điểm dừng đo đến đầu vết cày xe mô tô 83P2 – 924.10 là 3,1m. Khoảng cách hai xe mô tô đo từ tâm bánh sau xe mô tô 94K1 – 115.46 đến tâm bánh sau xe mô tô 83P2 – 924.10 là 0,3m. Dấu vết dừng là bên hông xe Suzuki, hiệu Skydrive do T điều khiển, bánh trước xe Yamaha, loại Exiter 150 do Lâm Ngọc S điều khiển đã dừng vào xe của T, dấu vết để lại là niền xe trước bên trái bị bể, gãy. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do Triệu Trung T điều khiển xe chạy ngược chiều và chuyển hướng thiếu quan sát dẫn đến tai nạn làm chị Lê Thị Diệu H bị thương nặng và tử vong sau đó.

Bản Cáo Trạng số 92/CT-VKSTPBL ngày 24/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Triệu Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu Trung T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại không yêu cầu thêm khoản nào khác, cho nên không đặt ra xem xét.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Triệu Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Trung T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 19 giờ 35 phút, ngày 08/02/2018 tại Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 94K1-115.46 lưu thông ngược chiều và chuyển hướng không an toàn đã vi phạm Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến bị xe mô tô 83P2-924.10 do anh Lâm Ngọc S điều khiển không tránh kịp, nên đụng vào hong xe của bị cáo, làm Lê Thị Diệu H ngồi sau té ngã xuống đường tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi điều khiển chạy ngược chiều và chuyển hướng không an toàn của bị cáo đã dẫn đến tai nạn xảy ra, hậu quả làm cho chị Hiền tử vong lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, theo như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến tính mạng của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng, người đại diện theo pháp luật của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Mặt khác, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha bị cáo đã chết, mẹ cũng đã lớn tuổi, em trai chưa có công việc ổn định, chị gái bị cáo đã bị chồng giết chết, anh rể bị cáo phải chấp hành án tù chung thân về hành vi phạm tội giết người, để lại 03 con nhỏ không nơi nương tựa, bị cáo là cậu ruột phải nuôi 03 cháu nhỏ, có xác nhận của chính quyền địa phương về hoàn cảnh gia đình bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù; cho bị cáo hưởng án treo thì cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo sửa chữa sai lầm, tạo điều kiện cho bị cáo lao động để nuôi dưỡng 03 cháu nhỏ.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị và mai táng cho gia đình của bị hại Lê Thị Diệu H số tiền 100.000.000 đồng. Người đại diện theo pháp luật của chị H là ông Lê Văn S, bà Huỳnh Thị B, người đại diện theo ủy quyền của ông S và bà B là anh Lê Trường G không yêu cầu gì thêm phần trách nhiệm dân sự.

Đối với chi phí điều trị thương tích của anh Lâm Ngọc S, anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Vật chứng: Đối với xe mô tô 94K1-115.46 và xe mô tô 83P2-924-10, trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Triệu Trung T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Trung T 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/11/2018).

Giao bị cáo Triệu Trung T cho Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Triệu Trung T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu; VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự Tp.BL;
- Bị cáo; người đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Lê Hồng Lam